

**Bản án số: 506/2020/HSST
Ngày: 11/11/2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Dương Văn Xây

2. Bà Lê Thị Hồng Phúc

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái
Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Thảo, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành
phố Thái Nguyên. Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên
mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 501/2020/HSST,
ngày 19 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
523/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Tiến H, tên gọi khác: Không; sinh ngày: 07/6/1981; Nơi
đăng ký HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái
Nguyên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Sán Dìu; Giới
tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Tiến H (Đã
chết); Con bà: Diệp Thị M; Vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1982, Có 02 con, lớn
sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020.

*Tiền án: Tại bản án số 57/2005/HSST ngày 05/4/2005, Tòa án nhân dân tỉnh
Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bồi thường 2.200.000 đồng
cho người bị hại, đến nay H chưa bồi thường. Ra trại ngày 28/7/2012; Tại bản án
số 60/2017/HSST ngày 22/12/2017, Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái
Nguyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, Tổng giá trị tài sản trộm
cắp là 1.552.000 đồng. Ra trại ngày 24/02/2019

*Nhân thân: Tại bản án số 51/2004/HSST ngày 13/8/2004, Tòa án nhân dân
huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài
sản”, Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 980.000 đồng. Đã chấp hành xong 03/7/2006;
Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPHC ngày 28/02/2017
của Công an xã Đ, thành phố Thái Nguyên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi
trộm cắp tài sản; Tại bản án số 79/2007/HSST ngày 21/6/2007, Tòa án nhân dân
huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài

sản”, Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 1.030.000đồng. Đã chấp hành xong ngày 18/6/2012;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** 1.Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1975 Địa chỉ: Tổ 09, phường T, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin xét xử vắngmặt).

2. Anh Trần Trọng S, sinh năm 1971 (Có đơn xin xét xử vắngmặt).

Địa chỉ: Tổ 09, phường T, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

* **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1990, trú tại: Tổ 05, phường C, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**Anh Hoàng Văn Q, sinh năm 1975, trú tại: Tổ 06, phường C, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 7/2020, Đỗ Tiến H (Sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên) đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Đỗ Tiến Hạnh đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đường dân sinh thuộc tổ 5, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên xem có ai sơ hở về tài sản để trộm cắp. Khi đi đến khu vực trước cổng nhà anh Trần Trọng S (Sinh năm 1971), Hạnh thấy cổng khóa, trong nhà không có người nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Hạnh đã trèo lên bờ tường sát trụ cổng bên phải theo hướng nhìn từ bên ngoài vào, sau đó trèo xuống qua cây xoài ở trong vườn. Hạnh đi vào nhà bếp, thấy cửa không khóa nên đã đi thẳng vào bên trong để tìm kiếm tài sản. Hạnh quan sát xung quanh và mở các cánh cửa tủ phía dưới bàn nấu ăn có để một số đồ vật bằng kim loại đồng giống đồ dùng để thờ cúng. Hạnh lấy một túi nilon trên giá để bát đĩa rồi dùng tay phải lấy các đồ vật bằng kim loại đồng cho vào túi nilon gồm :02 đèn bằng kim loại đồng màu vàng chiều cao là 27cm, đường kính đáy là 8,5cm, khối lượng là 0,7kg/chiếc; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 37cm, đường kính đáy là 12cm, khối lượng là 1,7kg/chiếc;02 chiếc chân cắm nến bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13cm, đường kính đáy là 10cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 lọ hoa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 30,5cm, đường kính đáy là 11cm, khối lượng là 1,3kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 7,5cm, đường kính miệng là 16cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 6,5cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 0,4kg/chiếc; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 02 con hạc bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 33,5cm, khối lượng là 1,5kg/chiếc. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, Hạnh đi ra ngoài và trèo ra bên ngoài theo đường mà Hạnh đã trèo vào lúc ban đầu. Sau đó Hạnh mang số tài sản trên đến cửa hàng mua bán phế liệu của anh Hoàng Văn Q (Sinh năm 1975; Trú tại: Tổ 06, phường Chùa hang, thành phố Thái Nguyên) để bán, khi đến Hạnh có nói là

đồ vật của nhà H mang đi bán nên anh Q đã đồng ý mua và trả cho H số tiền 660.000đ. Số tiền trên Hạnh đã tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 45 ngày 10/7/2020, Đỗ Tiến Hạnh đi bộ từ nhà đến nhà của anh Trần Trọng S để tiếp tục trộm cắp tài sản. Tại đây, Hạnh trèo theo lối lén trước đó đã trèo vào nhà anh S. Khi vào bên trong Hạnh đi thẳng vào nhà chính, dùng tay mở cửa nhưng cửa khóa nên đã giật mạnh khoảng 03 đến 04 cái thì cửa bật ra. Khi mở được cửa, Hạnh đi vào bên trong quan sát thấy trên bàn thờ được kê sát tường đối diện cửa chính ra vào nhà có để nhiều đồ vật dùng để thờ cúng bằng kim loại đồng nên Hạnh đi vào bên trong phòng ngủ lấy 01 chiếc bao tải ở góc phòng ngủ rồi ra ngoài tiển lại gần bàn thờ và dùng tay phải lấy các đồ vật bằng kim loại đồng cho vào bao tải gồm: 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 46cm, đường kính đáy là 15,5cm, khối lượng là 2,8kg/chiếc; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 26,5cm, đường kính đáy là 14,5cm, khối lượng là 2,4kg; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 24,5cm, đường kính đáy là 11,5cm, khối lượng là 1,4kg; 01 bình rượu bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính đáy là 6cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lọ hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13,5cm, đường kính đáy là 9cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lọ hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính đáy là 7,5cm, khối lượng là 0,5kg; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 4,5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 01 khay đựng chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 8,5cm, dài 27,5cm, khối lượng là 0,9kg; 01 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 15cm, đường kính miệng là 30cm, khối lượng là 2,5kg; 02 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 1,1kg/chiếc; 01 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính miệng là 16,5cm, khối lượng là 2,6kg. Hạnh vác bao tải ra phía gốc xoài và trèo ra ngoài. Sau đó Hạnh mang số đồ vật trên ra cửa hàng thu mua phế liệu của anh Hoàng Văn Q bán được 550.000đ. Số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến khoảng 14h30 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn T (tên thường gọi là Tông, sinh năm: 1990, hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên) là hàng xóm nhà anh S nhìn thấy H đi bộ về hướng nhà anh S nên nghi ngờ H đang đi trộm cắp tài sản. Anh T đi kiểm tra thì thấy trên cây xoài ở cổng nhà anh S có mắc một chiếc dây bóm nên anh T gọi điện cho chị Nguyễn Thị O (Sinh năm: 1975, Hộ khẩu thường trú: Tổ 09, phường Túc Duyên, thành phố Thái Nguyên) là vợ của anh S để thông báo sự việc. Một lúc sau, anh S và chị O về nhà tại tổ 5, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên kiểm tra, phát hiện cửa nhà có dấu hiệu bị cạy phá, kiểm tra đồ đạc trong nhà phát hiện bị mất tài sản nên hỏi anh T. Anh T sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm và phát hiện H đang ngồi uống nước ở quán nước mía trước cổng ngân hàng Agribank chi nhánh Đồng Hỷ nên báo lại cho anh S biết. Anh S và chị O điều khiển xe ô tô đến địa điểm trên và gặp 01 nam thanh niên có đặc điểm giống H nên xuống xe đề nói chuyện thì H bỏ chạy. Anh S đuổi theo khoảng 30 mét thì không đuổi kịp. Sau đó, anh S đã làm đơn trình báo đến Công an phường Chùa Hang đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/7/2020, do nghi ngờ những đồ vật H bán là tài sản trộm cắp mà có, anh Hoàng Văn Q đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên làm việc và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra toàn bộ những đồ vật H đã bán cho anh Q.

Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 180/HĐĐGTS ngày 30/7/2020, giá trị tài sản trộm cắp cụ thể như sau:

Giá trị tài sản trộm cắp ngày 06/7/2020: 02 đèn bằng kim loại đồng màu vàng chiều cao là 27cm, đường kính đáy là 8,5cm, khối lượng là 0,7kg/chiếc. Giá trị là 1.600.000 đồng; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 37cm, đường kính đáy là 12cm, khối lượng là 1,7kg/chiếc. Giá trị là 2.000.000 đồng; 02 chiếc chân cắm nền bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13cm, đường kính đáy là 10cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc. Giá trị là 800.000 đồng; 02 lọ hoa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 30,5cm, đường kính đáy là 11cm, khối lượng là 1,3kg/chiếc. Giá trị là 800.000 đồng; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 7,5cm, đường kính miệng là 16cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc. Giá trị là 1.800.000 đồng; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 6,5cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 0,4kg/chiếc. Giá trị là 1.400.000 đồng; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc. Giá trị là 300.000 đồng; 02 con hạc bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 33,5cm, khối lượng là 1,5kg/chiếc. Giá trị là 1.000.000 đồng.

Giá trị tài sản trộm cắp ngày 10/7/2020: 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 46cm, đường kính đáy là 15,5cm, khối lượng là 2,8kg/chiếc. Giá trị là 2.500.000 đồng; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 26,5cm, đường kính đáy là 14,5cm, khối lượng là 2,4kg. Giá trị là 1.000.000 đồng; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 24,5cm, đường kính đáy là 11,5cm, khối lượng là 1,4kg. Giá trị là 800.000 đồng; 01 bình rượu bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính đáy là 6cm, khối lượng là 0,7kg. Giá trị là 500.000 đồng; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13,5cm, đường kính đáy là 9cm, khối lượng là 0,7kg. Giá trị là 500.000 đồng; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính đáy là 7,5cm, khối lượng là 0,5kg. Giá trị là 400.000 đồng; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 4,5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc. Giá trị là 300.000 đồng; 01 khay đựng chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 8,5cm, dài 27,5cm, khối lượng là 0,9kg. Giá trị là 400.000 đồng; 01 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 15cm, đường kính miệng là 30cm, khối lượng là 2,5kg. Giá trị là 1.300.000 đồng; 02 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 1,1kg/chiếc. Giá trị là 1.800.000 đồng; 01 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính miệng là 16,5cm, khối lượng là 2,6kg. Giá trị là 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. Lời khai nhận của H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện

trường, biên bản nhận dạng, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án .

Vật chứng của vụ án: 02 đèn bằng kim loại đồng màu vàng chiều cao là 27cm, đường kính đáy là 8,5cm, khối lượng là 0,7kg/chiếc; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 37cm, đường kính đáy là 12cm, khối lượng là 1,7kg/chiếc; 02 chiếc chân cắm nền bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13cm, đường kính đáy là 10cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 lọ hoa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 30,5cm, đường kính đáy là 11cm, khối lượng là 1,3kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 7,5cm, đường kính miệng là 16cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 6,5cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 0,4kg/chiếc; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 02 con hạc bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 33,5cm, khối lượng là 1,5kg/chiếc; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 46cm, đường kính đáy là 15,5cm, khối lượng là 2,8kg/chiếc; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 26,5cm, đường kính đáy là 14,5cm, khối lượng là 2,4kg; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 24,5cm, đường kính đáy là 11,5cm, khối lượng là 1,4kg; 01 bình rượu bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính đáy là 6cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13,5cm, đường kính đáy là 9cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính đáy là 7,5cm, khối lượng là 0,5kg; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 4,5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 01 khay đựng chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 8,5cm, dài 27,5cm, khối lượng là 0,9kg; 01 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 15cm, đường kính miệng là 30cm, khối lượng là 2,5kg; 02 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 1,1kg/chiếc; 01 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính miệng là 16,5cm, khối lượng là 2,6kg . Hiện số vật chứng trên đã được trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần Trọng S tiếp tục quản lý, sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 8110, màu đen, số EMEI 1: 351023080613661, số EMEI 2: 351023070724666, đã qua sử dụng. 01 đôi dép tông, màu đen, trên dép ghi chữ “GUCII”, đã qua sử dụng. Hiện số vật chứng trên đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 506/CT-VKSTPTN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố Đỗ Tiến H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đỗ Tiến H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Bị hại chị Nguyễn Thị O và anh Trần Trọng S có đơn xin xét xử vắng mặt xác định đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì; Người có quyền

lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo H bồi thường số tiền 1.210.000đồng mà anh đã bỏ ra mua tài sản của bị cáo.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Đỗ Tiến H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đỗ Tiến H từ 18 đến 24 tháng tù.

* Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

* Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 8110, màu đen, số EMEI 1:351023080613661, số EMEI 2: 351023070724666, đã qua sử dụng bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo; Đối với 01 (một) đôi dép tông, màu đen, trên dép ghi chữ “GUCII”, đã qua sử dụng tại phiên tòa bị cáo H xác định đôi dép trên không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

* Trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Trọng S có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa, xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên không đặt ra vấn đề giải quyết; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền mà anh đã bỏ ra mua tài sản của bị cáo, nên không giải quyết; Truy thu của bị cáo Đỗ Tiến H số tiền thu lợi là 1.210.000đồng.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Đỗ Tiến H: Không đối đáp, tranh luận. Nhất trí với nội dung Bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói cuối cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo xin hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Tiến H và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt các bị hại chị Nguyễn Thị O, anh Trần Trọng S, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Q, tuy nhiên Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập phiên tòa đối với chị O, anh S, anh Q đồng thời chị O, anh S, anh Q đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận định giá. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Trong tháng 7/2020, Đỗ Tiến H đã thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản tại nhà anh Trần Trọng S ở tổ 05, phường Chùa Hang, thành phố Thái Nguyên, cụ thể như sau: Vụ thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, Đỗ Tiến H đã trộm cắp của anh Trần Trọng S một số đồ dùng để thờ cúng bằng kim loại màu vàng gồm : 02 đèn bằng kim loại đồng màu vàng chiều cao là 27cm, đường kính đáy là 8,5cm, khối lượng là 0,7kg/chiếc; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 37cm, đường kính đáy là 12cm, khối lượng là 1,7kg/chiếc; 02 chiếc chân cắm nến bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13cm, đường kính đáy là 10cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 lọ hoa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 30,5cm, đường kính đáy là 11cm, khối lượng là 1,3kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 7,5cm, đường kính miệng là 16cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 6,5cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 0,4kg/chiếc; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 02 con hạc bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 33,5cm, khối lượng là 1,5kg/chiếc. Trị giá 9.700.000 đồng. Hạnh

bán số tài sản trên cho anh Hoàng Văn Q với giá 660.000đ. Số tiền trên Hạnh đã tiêu sài cá nhân hết; Vụ thứ hai: Vào khoảng 12 giờ 45 ngày 10/7/2020, Đỗ Tiến Hạnh đã trộm cắp của anh Trần Trọng S một số đồ dùng để thờ cúng bằng kim loại màu vàng gồm: 02 đèn bằng kim loại đồng màu vàng chiều cao là 27cm, đường kính đáy là 8,5cm, khối lượng là 0,7kg/chiếc; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 37cm, đường kính đáy là 12cm, khối lượng là 1,7kg/chiếc; 02 chiếc chân cắm nến bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 3cm, đường kính đáy là 10cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 lọ hoa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 30,5cm, đường kính đáy là 11cm, khối lượng là 1,3kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 7,5cm, đường kính miệng là 16cm, khối lượng là 0,5kg/chiếc; 02 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 6,5cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 0,4kg/chiếc; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 02 con hạc bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 33,5cm, khối lượng là 1,5kg/con; 02 chiếc đèn bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 46cm, đường kính đáy là 15,5cm, khối lượng là 2,8kg/chiếc; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 26,5cm, đường kính đáy là 14,5cm, khối lượng là 2,4kg; 01 lọ đựng hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 24,5cm, đường kính đáy là 11,5cm, khối lượng là 1,4kg; 01 bình rượu bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính đáy là 6cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 13,5cm, đường kính đáy là 9cm, khối lượng là 0,7kg; 01 lư hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính đáy là 7,5cm, khối lượng là 0,5kg; 03 chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 4,5cm, đường kính miệng là 3,5cm, khối lượng là 0,1kg/chiếc; 01 khay đựng chén bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 8,5cm, dài 27,5cm, khối lượng là 0,9kg; 01 đĩa bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 15cm, đường kính miệng là 30cm, khối lượng là 2,5kg; 02 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 12cm, đường kính miệng là 13cm, khối lượng là 1,1kg/chiếc; 01 bát hương bằng kim loại màu vàng có chiều cao là 17,5cm, đường kính miệng là 16,5cm, khối lượng là 2,6kg. Trị giá 10.500.000 đồng. Hạnh bán số tài sản trên cho anh Hoàng Văn Q với giá 550.000 đồng. Số tiền trên H đã tiêu sài cá nhân hết. Tổng trị giá các tài sản **Đỗ Tiến H trộm cắp là 20.200.000 đồng.**

Về phần dân sự: Chị Nguyễn Thị O và anh Trần Trọng S có đơn xin xét xử vắng mặt, xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì; Anh Hoàng Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q xác định khi mua tài sản của bị cáo H, anh không biết tài sản là do bị cáo trộm cắp mà có và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 1.210.000 đồng mà anh đã bỏ ra mua tài sản của bị cáo.

Như vậy với hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Tiến H đã đủ yếu tố cấu thành tội *Trộm cắp tài sản*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3]. Tại bản Cáo trạng số 506/CT-VKSTPTN ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đỗ Tiến H về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

***“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”**

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Đỗ Tiến H được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm là *“Phạm tội 02 lần trở lên”* và *“Tái phạm”* theo quy định tại điểm g, h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ tội phạm do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là người nghiện ma túy, đã bị xét xử nhiều lần về hành vi chiếm đoạt tài sản, tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học, mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội, do đó cần phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị O, anh Trần Trọng S xác định đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề giải quyết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn Q không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường số tiền 1.210.000 đồng anh đã bỏ ra mua tài sản của bị cáo, xác định là số tiền thu lời bất chính nên truy thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đỗ Tiến H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 8110, màu đen, số EMEI 1:351023080613661, số EMEI 2: 351023070724666, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép tông, màu đen, trên dép ghi chữ “GUCII”, đã qua sử dụng.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí, bị cáo, bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1/ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Tiến H 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 26/7/2020.

- Quyết định tạm giam bị cáo Đỗ Tiến H 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Truy thu số tiền 1.210.000đ (Một triệu hai trăm mười nghìn đồng) thu lời bất chính của Đỗ Tiến H sung ngân sách Nhà nước.

4/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015: Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Đỗ Tiến H 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 8110, màu đen, số EMEI 1:351023080613661, số EMEI 2: 351023070724666, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đôi dép tông, màu đen, trên dép ghi chữ “GUCII”, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 27 ngày 14/10/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND P.Đ, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải